

Số: 49/2022/QĐST-HNGĐ

Bình Sơn, ngày 12 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117, 118 và Điều 119 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 275/2022/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh Lộ Ngọc T, sinh năm 1979; cư trú tại: Tổ dân phố G, thị trấn C, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

- Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1992; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố G, thị trấn C, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Hiện cư trú tại: Đội 7, thôn Đ, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lộ Ngọc T và chị Nguyễn Thị Y kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã B (nay là thị trấn C), huyện S, tỉnh Quảng Ngãi theo giấy chứng nhận kết hôn số 03, ngày 17/02/2014. Quá trình sống chung, giữa anh T và chị Y xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng không còn sống chung, hôn nhân không có hạnh P nên anh chị thống nhất ly hôn và cùng yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy việc anh Lộ Ngọc T và chị Nguyễn Thị Y cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với tình trạng hôn

nhân thực tế và quy định của pháp luật nên được Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh, chị.

[2] Về con chung: Anh Lộ Ngọc T và chị Nguyễn Thị Y xác định giữa anh chị có hai con chung, gồm các cháu: Lộ Nguyễn Gia P, sinh ngày 15/10/2014 và Lộ Âu Ngân A, sinh ngày 21/4/2020, hiện chị Y đang chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cả hai con chung cho chị Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Xét thấy việc anh Lộ Ngọc T và chị Nguyễn Thị Y thỏa thuận việc giao nuôi con là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình nên được Tòa án công nhận.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lộ Ngọc T và chị Nguyễn Thị Y thỏa thuận về việc anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ hàng tháng cho cả hai con, mức cấp dưỡng cho cháu Lộ Nguyễn Gia P là 2.000.000 đồng/tháng (hai triệu đồng); mức cấp dưỡng cho cháu Lộ Âu Ngân A là 2.000.000 đồng/tháng (hai triệu đồng).

Xét thấy thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con giữa anh Lộ Ngọc T và chị Nguyễn Thị Y là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình nên được Tòa án công nhận.

[4] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

[5] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Đã hết thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lộ Ngọc T và chị Nguyễn Thị Y thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 03, ngày 17/02/2014 do UBND xã B (nay là thị trấn C), huyện S, tỉnh Quảng Ngãi cấp cho anh Lộ Ngọc T và chị Nguyễn Thị Y không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về con chung: Giao cháu Lộ Nguyễn Gia P sinh ngày 15/10/2014 và cháu Lộ Âu Ngân A, sinh ngày 21/4/2020 cho chị Nguyễn Thị Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

1.3. Việc cấp dưỡng nuôi con: Anh Lộ Ngọc T có nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ hàng tháng cho cả hai con chung; mức cấp dưỡng cho cháu Lộ Nguyễn Gia P là 2.000.000 đồng/tháng (hai triệu đồng), mức cấp dưỡng cho cháu Lộ Âu Ngân A là 2.000.000 đồng/tháng (hai triệu đồng).

Thời gian thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày 02/8/2022 đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị Y là người đại diện cho các con

chung chưa T niên yêu cầu anh T thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng và nhận tiền cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom con chung không ai được quyền cản trở, nhưng không được lạm dụng quyền thăm nom con chung. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các T viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và các quy định khác của pháp luật.

1.4. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

1.5. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), anh Lộ Ngọc T và chị Nguyễn Thị Y mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ số tiền anh, chị đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003297 ngày 02/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Bình Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bình Sơn;
- UBND thị trấn C;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Đoàn Kiều Trung**

